

Số: 57/2023/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2023/TLST- DS ngày 22 tháng 6 năm 2023, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N.**

Trụ sở: Số 02, L, Quận B, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Toàn V là Tổng giám đốc, đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Số 01 T, là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNO-PC, ngày 01/12/2022). Ủy quyền lại cho ông Mai Trường Y tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền số 180 ngày 10/7/2023)

Địa chỉ: Số 85-87 Q, khóm C, phường B, thành phố T, tỉnh T;

- Bị đơn: Ông **Sơn Sô P**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm B, phường C, thành phố T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Kiên Thị T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khóm B, phường C, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng N do ông Mai Trường Y đại diện với bị đơn ông Sơn Sô P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kiên Thị T cùng thỏa thuận thống nhất:

Ông Sơn Sô P đồng ý có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N – chi nhánh Số 01 T tổng số tiền nợ gốc và lãi còn nợ của hợp đồng tín dụng số: 7401-LAV-202001899 ngày 21/8/2020 tính đến hết ngày 07/8/2023 là **178.530.274** đồng (*một trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm ba mươi ngàn, hai trăm bảy mươi bốn đồng*). Trong đó:

- Tiền nợ gốc tính đến ngày 07/8/2023 là: 170.000.000 đồng;
- Tiền lãi tính đến ngày 07/8/2023 là: 8.530.274 đồng.

Kể từ ngày 08/8/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Sơn Sô P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7401-LAV-202001899 ngày 21/8/2020 nêu trên. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng nêu trên các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Sơn Sô P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Sơn Sô P thực hiện xong nghĩa vụ trả số tiền nợ nêu trên, thì Ngân hàng N – chi nhánh số 01 Trà Vinh tự nguyện trả lại cho ông Sơn Sô P và bà Kiên Thị T bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 799110 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 22/7/2020 cho ông Sơn Sô P đứng tên.

Nếu trường hợp ông Sơn Sô P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ông Sơn Sô P và bà Kiên Thị T cùng thống nhất đồng ý cho Ngân hàng N – chi nhánh số 01 T được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1899/BĐTD ngày 21/8/2020 để Ngân hàng thu hồi nợ;

*** Về án phí dân sự sơ thẩm là 4.463.256 đồng (bốn triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm năm mươi sáu đồng):** Các bên thỏa thuận thống nhất: Ông Sơn Sô P tự nguyện chịu số tiền án phí là **4.463.256 đồng (bốn triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm năm mươi sáu đồng)**. Nguyên đơn không phải chịu án phí nên hoàn trả lại cho Ngân hàng N – chi nhánh số 01 T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.500.000 đồng theo biên lai thu số 0015558 ngày 22/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh T.

*** Về chi phí tố tụng là 1.000.000 đồng:** Đã chi cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 1.000.000 đồng. Bị đơn ông Sơn Sô P đồng ý chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng là 1.000.000 đồng. Do Nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước, nên ông Sơn Sô P có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng N – chi nhánh số 01 T số tiền phí tố tụng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang